

Số: /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 159/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;

Xét Tờ trình số 276/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai, đoạn 2026 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có đăng ký thường trú tại thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo, người đang sinh sống thường trú tại đặc khu, hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số.

b) Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc nhóm đối tượng khác quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 11/2025/TT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện, bao gồm: Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và không phải là người đang

hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng; Người làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên, kể cả trường hợp người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận bằng tên gọi khác, cán bộ, công nhân, viên chức đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ

Ngân sách thành phố hỗ trợ thêm mức đóng theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định, cụ thể:

a) Hỗ trợ thêm 30% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo, người đang sinh sống thường trú tại đặc khu (*ngoài 50% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ theo quy định*).

b) Hỗ trợ thêm 25% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ cận nghèo (*ngoài 40% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ theo quy định*).

c) Hỗ trợ thêm 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là người dân tộc thiểu số (*ngoài 30% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ theo quy định*).

d) Hỗ trợ thêm 10% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc nhóm đối tượng khác (*ngoài 20% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ theo quy định*).

2. Người thuộc nhiều đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện chỉ được hưởng một mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cao nhất.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

2. Các nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 Quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2020 Quyết định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế và hỗ trợ bổ sung mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Nghị quyết này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: NV, TC, TP, KHCN;
- Vụ Pháp chế các Bộ: NV, TC, KHCN;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT ĐU; TT HĐND, UBND cấp xã;
- Công báo HP, Báo và PTTH HP;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu